

Số: /TB-SKHCCN

Lạng Sơn, ngày tháng 4 năm 2024

## THÔNG BÁO

### Tiếp tục thực hiện chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến đối với một số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ

Thực hiện Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh về thí điểm thực hiện chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến đối với một số thủ tục hành chính được cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; Kế hoạch hành động số 165/KH-UBND ngày 02/8/2023 của UBND tỉnh về nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2023-2025; Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 20/12/2023 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn năm 2024.

Để tiếp tục triển khai có hiệu quả việc tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính công trực tuyến toàn trình theo quy định tại Quyết định số 1730/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến một phần, dịch vụ công trực tuyến toàn trình cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2023; Quyết định 497/QĐ-UBND ngày 15/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh giao chỉ tiêu "Tỷ lệ dịch vụ công phát sinh hồ sơ trực tuyến"; "Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến" trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và "Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia" cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2024 và các Quyết định số: 410/QĐ-UBND; 623/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh<sup>1</sup> Sở Khoa học và Công nghệ có tổng số 47/47 TTHC đảm bảo đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần.

#### 1. Thực hiện tiếp nhận hồ sơ trực tuyến đối với một số TTHC

Sở KH&CN tiếp tục thực hiện chỉ tiếp nhận hồ sơ yêu cầu giải quyết TTHC thông qua dịch vụ công trực tuyến (không tiếp nhận hồ sơ nộp trực tiếp) đối với 47/47 TTHC, cụ thể:

- Nộp hồ sơ trên dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh 46/47 TTHC, trong đó: 41/47 TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 05/47 TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến một phần.

<sup>1</sup> Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 04/3/2024 của chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 623/QĐ-UBND ngày 01/4/s024 của chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn;

- Nộp hồ sơ trên dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia – Bộ KH&CN 01/47 TTHC (thủ tục Kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu)

*(Có danh sách TTHC tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến kèm theo)*

## **2. Đối tượng nộp hồ sơ**

Là tổ chức<sup>2</sup> thực hiện các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh đã được cung cấp dịch vụ công trực tuyến (trừ các hồ sơ thực hiện theo hình thức Mật và 01 thủ tục Kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu tại phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch 179/KH-UBND<sup>3</sup>) và Công văn số 86/UBND-TTPVHCC.

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ TTHC thông qua Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh tại địa chỉ <http://dichvucong.langson.gov.vn>.

- Việc nộp, tiếp nhận hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích vẫn thực hiện bình thường.

## **3. Trách nhiệm của các Phòng chuyên môn, công chức một cửa và đơn vị trực thuộc Sở KH&CN**

- Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc theo Kế hoạch 179/KH-UBND và Công văn số 86/UBND-TTPVHCC đến tất cả các công chức, viên chức do Phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc đang quản lý để chủ động nghiên cứu áp dụng vào thực tế.

- Tập trung và ưu tiên giải quyết đối với các hồ sơ được thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến;

- Công chức một cửa thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm PVHCC tỉnh có trách nhiệm hỗ trợ tổ chức, cá nhân đến Trung tâm thực hiện TTHC qua hình thức trực tuyến;

- Công chức đầu mối kiểm soát TTHC phối hợp với các Phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở tổ chức thông tin, tuyên truyền bằng các hình thức phù hợp, như: Tuyên truyền trên mạng nội bộ, trên trang website, các cuộc họp giao ban,... đến công chức, viên chức và các tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC lĩnh vực quản lý nhà nước về KH&CN tại Kế hoạch số 179/KH-UBND và Công văn số 86/UBND-TTPVHCC; Công chức một cửa và công chức Phòng chuyên môn trực tiếp tiếp nhận hồ sơ giải quyết TTHC có trách nhiệm thực hiện các quy định về lưu trữ, sao lưu hồ sơ điện tử theo đúng quy định; tiếp tục rà soát, nghiên cứu đề xuất đơn giản hóa TTHC theo hướng giảm tối đa thành phần hồ sơ, giấy tờ, đơn giản, thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho tổ chức, cá nhân.

- Các công chức tại các Phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở trực tiếp thực hiện tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, trả kết quả TTHC có trách nhiệm tư vấn hỗ trợ

<sup>2</sup> Gồm: cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị- xã hội- nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội...

<sup>3</sup> Chi tiết Kế hoạch 179/KH-UBND đăng tải trên trang TTĐT Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn tại địa chỉ <https://hanhchinhhong.langson.gov.vn>

tổ chức, cá nhân có nhu cầu hỗ trợ đăng ký tài khoản, cách thức nộp hồ sơ trực tuyến về lĩnh vực đang đảm nhiệm.

#### 4. Hỗ trợ đăng ký tài khoản và nộp hồ sơ trực tuyến

Trong quá trình thực hiện tiếp nhận hồ sơ TTHC qua dịch vụ công trực tuyến các tổ chức, cá nhân có nhu cầu hướng dẫn, hỗ trợ việc đăng ký tài khoản, cách thức nộp hồ sơ trực tuyến xin vui lòng liên hệ số điện thoại với các công chức sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Đơn vị công tác	Số điện thoại
<b>I</b>	<b>Công chức 1 cửa tiếp nhận và trả kết quả TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&amp;CN tại TTPVHCC</b>			
1	Bà Dương Thị Thu Hường (trực chính)	Công chức 1 cửa trực tiếp thực hiện tiếp nhận hồ sơ TTHC tại quầy số 22 bộ phận 1 cửa của TTPVHCC	Chi cục Tiêu chuẩn, Đo lường, Chất lượng thuộc Sở KH&CN	- ĐT tại TTPVHCC: (0205) 3.800.018; - DD: 0949.224.346
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Hoạt động KH&amp;CN</b>			
1	Ông Nguyễn Minh Huân	Phó trưởng Phòng Quản lý công nghệ và Đổi mới sáng tạo	Sở KH&CN	- ĐT cơ quan: (0205) 3.766.866 - DD: 0915.311.828
2	Bà Hoàng Thị Hiên	Phó Chánh Văn Phòng Sở	Sở KH&CN	- ĐT cơ quan: (0205) 3719 906 - DD: 0915.760.114
3	Ông Nguyễn Ngọc Hưng	Cán sự Phòng Quản lý Khoa học	Sở KH&CN	- ĐT cơ quan: (0205) 3871 907 - DD: 0848.030.758
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực An toàn bức xạ và hạt nhân</b>			
1	Đình Xuân Anh	Chuyên viên Phòng Kế hoạch và Quản lý chuyên ngành	Sở KH&CN	- ĐT cơ quan: (0205) 3.718.919 - DD: 0389 310 617
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực Tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng</b>			
1	Bà Lưu Thảo Linh	Phó Trưởng Phòng Nghiệp vụ Tiêu chuẩn, chất lượng	Chi cục Tiêu chuẩn, Đo lường, Chất lượng thuộc Sở KH&CN	- ĐT cơ quan: (0205) 3.775.779 - DD: 0396.902.692
2	Bà Lộc Mỹ Ngân	Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ Tiêu chuẩn, chất lượng		DD: 0986.383.000

*(Có tài liệu hướng dẫn đăng ký tài khoản và nộp hồ sơ trực tuyến gửi kèm)*

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn trân trọng thông báo./.

***Nơi nhận:***

- Văn Phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Báo Lạng Sơn, Đài PT&TH tỉnh;
- TTXVN thường trú tại Lạng Sơn;
- Các tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC lĩnh vực KH&CN;
- Lưu: VT, VP(thai)

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Quốc Anh**

**DANH MỤC**  
**TTHC CHỈ TIẾP NHẬN VÀ KHÔNG TIẾP NHẬN QUA DỊCH VỤ CÔNG TRỰC**  
**TUYỂN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KH&CN LẠNG SƠN**  
*(Ban hành kèm theo Công văn số /SKHCN-VP ngày /01/2023 của Sở KH&CN)*

STT	MÃ TTHC	Mức độ DVC	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
<b>A</b>	<b>TTHC CHỈ TIẾP NHẬN QUA DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN HỆ THỐNG THÔNG TIN GIẢI QUYẾT TTHC CỦA TỈNH</b> ( <a href="https://dichvucong.langson.gov.vn/">https://dichvucong.langson.gov.vn/</a> )			
<b>I</b>	<b>LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KH&amp;CN: 25 TTHC</b>			
1	2.002544.000.00.00.H37	Toàn trình	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao	
2	2.002546.000.00.00.H37	Toàn trình	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao	
3	3.000259.000.00.00.H37	Toàn trình	Đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam	
4	1.012353.000.00.00.H37	Một phần	Xác định dự án đầu tư có hoặc không sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên	
5	2.002548.000.00.00.H37	Toàn trình	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao	
6	1.006427.000.00.00.H37	Toàn trình	Đánh giá, xác nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	
7	2.000079.000.00.00.H37	Toàn trình	Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người	

STT	MÃ TTHC	Mức độ DVC	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
8	2.002144.000.00.00.H37	Toàn trình	Đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người	
9	1.001786.000.00.00.H37	Toàn trình	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ.	
10	1.001770.000.00.00.H37	Toàn trình	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	
11	1.001747.000.00.00.H37	Toàn trình	Thay đổi, bổ sung nội dung giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	
12	1.001716.000.00.00.H37	Toàn trình	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	
13	1.001693.000.00.00.H37	Toàn trình	Cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	
14	1.001677.000.00.00.H37	Toàn trình	Thay đổi, bổ sung nội dung giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	
15	1.011818.000.00.00.H37	Một phần	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
16	1.011820.000.00.00.H37	Một phần	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	
17	1.011819.000.00.00.H37	Toàn trình	Đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc	

STT	MÃ TTHC	Mức độ DVC	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
			phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
18	2.002278.000.00.00.H37	Toàn trình	Cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	
19	2.001525.000.00.00.H37	Toàn trình	Cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	
20	2.002248.000.00.00.H37	Toàn trình	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	
21	2.002249.000.00.00.H37	Toàn trình	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyển giao công nghệ (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	
22	1.011812.000.00.00.H37	Toàn trình	Thủ tục công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	
23	1.011814.000.00.00.H37	Toàn trình	Hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	
24	1.011815.000.00.00.H37	Toàn trình	Thủ tục mua sáng chế, sáng kiến	
25	2.001179.000.00.00.H37	Toàn trình	Xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ	
<b>II</b>	<b>LĨNH VỰC AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN: 07 TTHC</b>			
1	2.002380.000.00.00.H37	Toàn trình	Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	
2	2.002381.000.00.00.H37	Toàn trình	Gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	

STT	MÃ TTHC	Mức độ DVC	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
3	2.002382.000.00.00.H37	Toàn trình	Sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	
4	2.002383.000.00.00.H37	Toàn trình	Bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	
5	2.002384.000.00.00.H37	Toàn trình	Cấp lại Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	
6	2.002379.000.00.00.H37	Toàn trình	Cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)	
7	2.002385.000.00.00.H37	Toàn trình	Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	
<b>III</b>	<b>LĨNH VỰC SỞ HỮU TRÍ TUỆ: 03 TTHC</b>			
1	1.011937.000.00.00.H37	Toàn trình	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp	
	1.011938.000.00.00.H37	Toàn trình	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp	
2	1.011939.000.00.00.H37	Toàn trình	Thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp	
<b>IV</b>	<b>LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG : 10 TTHC</b>			
1	2.000212.000.00.00.H37	Toàn trình	Công bố sử dụng dấu định lượng	
2	1.000449.000.00.00.H37	Toàn trình	Điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng	
3	2.001209.000.00.00.H37	Toàn trình	Đăng ký Công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận	
4	2.001207.000.00.00.H37	Toàn trình	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh	



STT	MÃ TTHC	Mức độ DVC	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
5	2.001277.000.00.00.H37	Toàn trình	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.	
6	2.001208.000.00.00.H37	Toàn trình	Chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận	
7	2.001100.000.00.00.H37	Toàn trình	Thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định	
8	2.001501.000.00.00.H37	Toàn trình	Cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp	
9	2.002253.000.00.00.H37	Toàn trình	Cấp Giấy xác nhận đăng ký lĩnh vực hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân	
10	1.001392.000.00.00.H37	Toàn trình	Miễn giám kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	
<b>V</b>	<b>LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT: 02 TTHC</b>			
1	1.012074.000.00.00.H37	Một phần	Giao quyền đăng ký đối với giống cây trồng là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước	
2	1.012075.000.00.00.H37	Một phần	Quyết định cho phép tổ chức, cá nhân khác sử dụng giống cây trồng được bảo hộ là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước	
<b>B</b>	<b>TTHC TIẾP NHẬN QUA HỆ THỐNG CÔNG THÔNG TIN MỘT CỬA QUỐC GIA – MỘT CỬA ASEAN (<a href="http://motcuabkhn.most.gov.vn/Pages/login.zul">http://motcuabkhn.most.gov.vn/Pages/login.zul</a>)</b>			
1	2.001259.000.00.00.H37	Toàn trình	Thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	